

Số: 44 /QĐ-UBND

Cầu Ngang, ngày 07 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định trách nhiệm và xử lý trách nhiệm
đối với người đứng đầu các phòng, ban, ngành huyện,
Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013; Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 157/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị của Nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ;

Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 2626/QĐ-UBND ngày 12/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Quy định trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;

Căn cứ Quy định số 01-QĐi/HU ngày 16/7/2018 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quy định số 02-QĐ/HU ngày 25/11/2021 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu các ban, phòng, ngành huyện, Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;

Theo đề nghị của Trưởng Cơ quan Tổ chức – Nội vụ huyện tại Tờ trình số 07/TTr-CQTCNV ngày 05/01/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu các phòng, ban, ngành huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân – Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Cơ quan Tổ chức – Nội vụ huyện, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*evt*

Nơi nhận:

- TT HU, TT HĐND huyện (bc);
- CT. các PCT UBND huyện;
- Như Điều 3;
- BLĐVP; NC;
- Cơ quan TC-NV;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Ngà

QUY ĐỊNH

Trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu các phòng, ban, ngành huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn
(Kèm theo Quyết định số 44 /QĐ-UBND ngày 07/01/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Cầu Ngang)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu các phòng, ban, ngành huyện (khỏi Nhà nước), Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn (sau đây gọi chung là các cơ quan, đơn vị) trong việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, quy định, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thủ trưởng các phòng, ban, ngành huyện (khỏi Nhà nước).
2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.
3. Người được giao thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu hoặc phụ trách cơ quan, đơn vị quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

Điều 3. Căn cứ xác định trách nhiệm và xử lý trách nhiệm người đứng đầu

1. Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức, Luật viên chức; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Quy định số 5316-QĐ/TU ngày 20/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền.

3. Quy định số 02-QĐ/HU ngày 25/11/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu các ban, phòng, ngành huyện, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

4. Quy định phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

5. Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân huyện nhiệm kỳ 2021 - 2026.

6. Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; quy chế làm việc của các cơ quan, đơn vị.



7. Kết quả đánh giá, phân loại cơ quan, đơn vị; kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm; kết luận của các cơ quan chức năng qua kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra.

8. Nội dung chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu quy định tại Điều 5 Quy định này.

Điều 4. Nguyên tắc xử lý trách nhiệm người đứng đầu

1. Việc xem xét trách nhiệm người đứng đầu theo Quy định này được thực hiện đồng thời với việc xem xét, xử lý trách nhiệm theo các quy định của Đảng và Nhà nước.

2. Việc xử lý người đứng đầu vi phạm trách nhiệm phải được tiến hành công khai, minh bạch, khách quan, bình đẳng, chính xác, kịp thời, đúng trình tự, thủ tục và đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đúng tính chất và mức độ hành vi vi phạm.

3. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị đề cấp dưới vi phạm pháp luật của Nhà nước liên quan đến tham nhũng, lãng phí thì phải liên đới chịu trách nhiệm.

4. Người được giao thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu hoặc phụ trách cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm như người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu

1. Trách nhiệm bản thân người đứng đầu

a) Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với nhân dân, với Đảng Cộng sản Việt Nam; Nghiên cứu, nắm vững hệ thống các nguyên tắc cơ bản và kiên quyết bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Gương mẫu trong thực hiện, tuyên truyền và bảo vệ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đặt lợi ích chung của Đảng, Nhà nước và nhân dân lên trên lợi ích cá nhân.

b) Thực hiện nghiêm Quy định về những điều đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không được làm; giữ gìn tốt phẩm chất, đạo đức, lối sống. Trong tự phê bình và phê bình phải thật sự cầu thị, tự giác, trung thực, chân thành, công tâm, khách quan; Kiên quyết chống tư tưởng cục bộ, bè phái và các biểu hiện vì lợi ích cá nhân; thấy đúng phải cương quyết bảo vệ, thấy sai phải quyết liệt đấu tranh; không tranh công đổ lỗi; không tranh công đổ lỗi. Dũng cảm nhận khuyết điểm và trách nhiệm. Chủ động xin từ chức khi thấy mình không còn đủ điều kiện, năng lực, uy tín để thực hiện nhiệm vụ.

c) Tâm huyết, tận tụy với công việc; sẵn sàng nhận và nỗ lực hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ khi được phân công. Chủ động, chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vấn đề phức tạp, bức xúc, tồn đọng kéo dài thuộc thẩm quyền; kịp thời xử lý có hiệu quả các tình huống khẩn cấp, đột xuất, bất ngờ trong cơ quan, đơn vị, ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách.

d) Chỉ đạo thực hiện nghiêm nguyên tắc, quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ. Thực hiện tốt quy định về phân cấp, phân quyền và kiểm soát chặt chẽ quyền lực. Công khai, minh bạch các nội dung về công tác cán bộ cho các đối tượng



có liên quan theo quy định. Chịu trách nhiệm trước tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị đối với những đề xuất, nhận xét, đánh giá, thẩm định nhân sự, hồ sơ nhân sự.

e) Gương mẫu chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quyết định, sự phân công, điều động của tổ chức. Chấp hành nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, đổi mới lề lối làm việc, phong cách lãnh đạo khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn, hiệu quả; thực sự là hạt nhân trung tâm đoàn kết, quy tụ, tạo động lực và phát huy trí tuệ tập thể; đi đầu thực hiện nền nếp, văn hóa công vụ, thực hiện đúng các nội quy, quy chế, quy định của cơ quan, đơn vị. Làm việc với thái độ khách quan, công tâm, tập trung giải quyết những lợi ích chính đáng của nhân dân; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của quần chúng, chủ động đối thoại với nhân dân và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị. Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

2. Trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, quản lý, điều hành

a) Chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của cơ quan, đơn vị được giao lãnh đạo, quản lý

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chấp hành nghiêm các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Giáo dục, đấu tranh, phê phán, ngăn chặn các biểu hiện vi phạm về phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Lãnh đạo, điều hành cơ quan, đơn vị thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, đúng thời hạn, đạt chất lượng, hiệu quả cao; quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình đối với chủ trương, giải pháp cần thiết để hoàn thành nhiệm vụ.

- Trên cơ sở các quy định về phân công, phân cấp và nhiệm vụ, quyền hạn được giao, ban hành văn bản phân công cụ thể nhiệm vụ, trách nhiệm cho cấp phó, các bộ phận và từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền; bảo đảm cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Đề xuất cấp có thẩm quyền trong tuyển dụng, sử dụng, đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng, nâng lương, nâng ngạch, thăng hạng; bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, cho nghỉ theo chế độ và quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo đúng chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Thực hiện quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản công được giao; phòng, chống cháy nổ và bảo đảm an toàn lao động; sử dụng các nguồn tài chính, các tài sản, trang thiết bị phải đúng quy định của pháp luật; thường xuyên kiểm tra, không để xảy ra tham nhũng, lãng phí, hư hỏng, thất thoát.

- Thực hiện đúng quy định của pháp luật về văn hóa công vụ, văn hóa công sở; không để xảy ra tình trạng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý có thái độ hách dịch, cửa quyền, gây phiền hà cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

- Lãnh đạo thực hiện Quy chế dân chủ trong cơ quan, đơn vị; kịp thời giải quyết khiếu nại, tố cáo trong phạm vi thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật.

- Lãnh đạo thực hiện đúng quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước; về phát ngôn, khai thác, quản lý và sử dụng mạng Internet trong cơ quan, đơn vị.

b) Thực hiện đúng các chủ trương, nghị quyết, các quy định, quy chế, hướng dẫn về công tác tổ chức cán bộ. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống tốt; tinh thần trách nhiệm cao; có trình độ, năng lực đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ. Chủ động, tích cực phát hiện, thu hút, trọng dụng người có đức, có tài, khát khao cống hiến. Bảo vệ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám đổi mới sáng tạo, dám hành động vì lợi ích chung.

c) Xây dựng cơ quan, đơn vị đoàn kết, thống nhất; thực hiện tốt tự phê bình và phê bình; phát huy tốt nguyên tắc tập trung dân chủ; tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; ngăn chặn, phát hiện và xử lý kịp thời, đúng quy định các biểu hiện mất đoàn kết nội bộ, tiêu cực xảy ra tại cơ quan, đơn vị.

d) Phải tiên phong về trí tuệ, vững vàng về bản lĩnh chính trị, gương mẫu về đạo đức, lối sống và nổi trội về năng lực công tác; phải thực sự công bằng, công tâm trong xử lý công việc, thực sự là trung tâm quy tụ và đoàn kết của cơ quan, đơn vị.

đ) Phân công nhiệm vụ đúng người, đúng việc, phù hợp với vị trí việc làm và sở trường công tác, giải quyết công việc theo phân cấp, thẩm quyền. Hình thành lối làm việc nền nếp, kỷ cương theo đúng nội quy, quy chế. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, tự phê bình và phê bình đối với tổ chức và cá nhân trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao.

e) Phải sẵn sàng đảm nhận nhiệm vụ, đổi mới, sáng tạo, xử lý công việc trong phạm vi, trách nhiệm của mình; dự đoán chuẩn xác, giải quyết khoa học các vấn đề mới phát sinh; chủ động tham mưu, đề xuất chủ trương, chính sách sát tình hình thực tế và có tính khả thi; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đột phá sáng tạo và dám đương đầu với những khó khăn, thử thách.

g) Phải quan sát tinh tế, nhận xét chính xác, tư duy khoa học để có những sáng kiến đột phá, hữu ích; từ đó đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý, điều hành, thực hiện nhiệm vụ; hoạt động công vụ ngày càng thông suốt, hiệu quả; quy trình làm việc được cải tiến, năng suất lao động không ngừng nâng cao; vận dụng, phát huy ý tưởng sáng tạo, những cái mới, tiến bộ mang lại hiệu quả thiết thực nhất.

h) Lãnh đạo xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh; tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phương thức lãnh đạo, quản lý năng động, sáng tạo, dân chủ, hiệu quả; tập trung được nhiều nguồn lực cho phát triển.

Điều 6. Những nội dung phải xử lý trách nhiệm người đứng đầu

1. Vi phạm các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 5 của Quy định này.

2. Không chỉ đạo tổ chức triển khai, quán triệt, phổ biến hoặc tổ chức triển khai quán triệt, phổ biến nhưng chậm, không đầy đủ, không đúng kế hoạch, không đạt yêu cầu các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 5 của Quy định này.

3. Đưa ra ý kiến chỉ đạo trái pháp luật, chung chung, không rõ ràng, không nhất quán, làm cho cấp dưới không có cơ sở thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nội dung, không đảm bảo yêu cầu, trái chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, gây lãng phí ngân sách, tài sản của Nhà nước; tham mưu, đề xuất, trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản trái pháp luật.

4. Nói và làm trái với đường lối, chủ trương, Nghị quyết của Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện; thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; phong cách quan liêu, lối sống xa hoa, vô cảm, thờ ơ, quan cách khi tiếp xúc và xử lý công việc; vi phạm đạo đức, lối sống.

5. Triển khai thực hiện không nghiêm các quy định của Trung ương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện về công tác cán bộ, nhất là về trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

6. Giải quyết các công việc liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân không đúng chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân bức xúc dẫn đến khiếu nại, khiếu kiện; giải quyết khiếu nại, khiếu kiện không đúng hoặc chậm trễ, để tình trạng đơn, thư khiếu nại, tố cáo vượt cấp, kéo dài.

7. Vi phạm quy định về quản lý tài chính, tài sản.

8. Không thực hiện hoặc không hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao.

a) Lãnh đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ không hoàn thành chỉ tiêu nghị quyết, kế hoạch đã đề ra; thiếu chủ động, tích cực; không thực hiện tốt vai trò, chức năng tham mưu, đề xuất hoặc tham mưu, đề xuất trái nguyên tắc, không đúng quy định.

b) Lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết công việc của cơ quan, đơn vị chậm trễ, ách tắc hoặc để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cửa quyền, hách dịch, nhũng nhiễu, gây phiền hà cho tổ chức, cá nhân; hiệu quả công việc thấp, ảnh hưởng đến việc hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ chủ yếu đề ra trong năm của cơ quan, đơn vị. Xử lý không nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật của cấp dưới hoặc bao che cho hành vi vi phạm pháp luật của cấp dưới.

c) Chỉ đạo thực hiện công tác tự phê bình và phê bình thiếu nghiêm túc, tổ chức sinh hoạt cơ quan, đơn vị không đúng theo quy định, quy chế làm việc; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ không tốt, thiếu dân chủ hoặc dân chủ hình thức, để xảy ra tình trạng mất đoàn kết nội bộ kéo dài, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động của cơ quan, đơn vị.

d) Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị trọng tâm không đạt yêu cầu, như:

Cải cách hành chính không quyết liệt, hiệu quả; xây dựng nông thôn mới, tái cơ cấu kinh tế, quản lý, điều hành tài chính ngân sách không đạt theo nghị quyết, kế hoạch; lơ là, chủ quan trong công tác phòng, chống dịch bệnh ở người, vật nuôi, cây trồng gây hậu quả nghiêm trọng.

9. Không nắm được tình hình cơ quan, đơn vị để xảy ra sai phạm

a) Không làm tốt công tác quản lý, giáo dục đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý; để xảy ra vi phạm về tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, những nhiễu, gây phiền hà cho tổ chức, cá nhân, vi phạm về phẩm chất, đạo đức, lối sống, những việc cán bộ, công chức, viên chức không được làm theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật Giao thông đường bộ và Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 15/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc không được uống rượu, bia trong giờ làm việc và việc chấp hành giờ giấc hành chính, kỷ luật phát ngôn của cán bộ, đảng viên.

b) Khi phát hiện cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý vi phạm pháp luật trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ, người đứng đầu không có biện pháp kiên quyết để chấm dứt hành vi vi phạm đó và không kịp thời áp dụng biện pháp khắc phục có hiệu quả.

c) Không giao nhiệm vụ hoặc giao nhiệm vụ cho cấp dưới không rõ ràng; không kiểm tra hoặc thiếu kiểm tra, đôn đốc cấp dưới thực hiện. Cấp dưới đã báo cáo, xin ý kiến những vấn đề thuộc thẩm quyền của người đứng đầu nhưng không kịp thời chỉ đạo, giải quyết theo quy định.

d) Không theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, không nắm chắc tình hình việc tổ chức thực hiện của cấp dưới; để công việc trì trệ, chất lượng thấp mà không phát hiện uốn nắn, báo cáo đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý kịp thời.

10. Không chủ động kiểm tra, thanh tra, xử lý sai phạm.

a) Người đứng đầu qua kiểm tra, giám sát, thanh tra, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kết luận thiếu tinh thần trách nhiệm làm ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ và uy tín, danh dự của cơ quan, đơn vị; để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cơ quan, đơn vị vi phạm khuyết điểm đến mức phải xử lý theo quy định của pháp luật.

b) Không chỉ đạo thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đủ các kết luận kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán trong thời hạn quy định.

c) Không kịp thời kiểm tra, thanh tra để cấp dưới tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi; để người thân, người quen lợi dụng chức vụ để trục lợi; không kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, lối sống thực dụng, nói không đi đôi với làm; không trung thực, khách quan trong tự phê bình và phê bình.



Điều 7. Các trường hợp được miễn, giảm nhẹ trách nhiệm đối với người đứng đầu

1. Người đứng đầu không biết hoặc biết nhưng đã làm hết trách nhiệm và áp dụng các biện pháp cần thiết để phòng ngừa, ngăn chặn, được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm.

2. Được xem xét miễn trách nhiệm trong các trường hợp sau:

a) Người đứng đầu vắng mặt tại cơ quan và có văn bản ủy quyền cho cấp phó trong thời gian vắng mặt; cấp phó được ủy quyền phải chịu trách nhiệm về hành vi, quyết định của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của người đứng đầu trong văn bản ủy quyền.

b) Xây dựng và triển khai thực hiện giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn, nhưng do thiên tai hoặc những rủi ro bất khả kháng khác để xảy ra sai phạm.

3. Chủ động báo cáo vi phạm của mình với tổ chức, tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm trước khi bị phát hiện. Chủ động báo cáo, cung cấp thông tin, phản ánh đầy đủ, trung thực về những người cùng vi phạm, được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm.

4. Người đứng đầu vi phạm chế độ trách nhiệm được xem xét giảm nhẹ hình thức kỷ luật khi người đó đã tự nhận khuyết điểm, hạn chế và đã khắc phục hậu quả do mình gây ra, được cấp có thẩm quyền chấp thuận.

Điều 8. Các trường hợp tăng nặng trách nhiệm đối với người đứng đầu

1. Không triển khai, quán triệt và thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

2. Báo cáo sai sự thật về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao. Đối phó, không hợp tác với cơ quan chức năng, chạy tội, né tránh trách nhiệm.

3. Bao che cho người cùng vi phạm; trù dập, trả thù người đấu tranh, tố cáo vi phạm hoặc người cung cấp chứng cứ vi phạm.

4. Khi phương tiện thông tin đại chúng đưa tin về hiện tượng sai phạm tại cơ quan hoặc cấp trên phát hiện và đã kịp thời có ý kiến chỉ đạo nhưng người đứng đầu không thực hiện hoặc không áp dụng ngay biện pháp để xử lý, dẫn đến xảy ra hậu quả nghiêm trọng.

5. Người đứng đầu đã bị xử lý kỷ luật về hành vi sai phạm chế độ trách nhiệm tiếp tục tái phạm hoặc thiếu trung thực trong báo cáo, tường trình, tiếp thu phê bình, kiểm điểm hoặc cố tình né tránh, đùn đẩy trách nhiệm; bao che cho cán bộ thuộc cấp.

Điều 9. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Khen thưởng

Người đứng đầu thực hiện tốt Quy định này thì được xem xét khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng theo quy định của pháp luật và được xem xét giới thiệu



ứng cử, bổ nhiệm lại, bổ nhiệm chức vụ cao hơn, xét nâng lương trước thời hạn hoặc khi cử dự thi nâng ngạch theo quy định của pháp luật.

2. Xử lý vi phạm

a) Tập thể, cá nhân vi phạm Quy định này thì phải kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan.

b) Tùy theo mức độ vi phạm, sẽ xem xét kiểm điểm trách nhiệm, hạ mức đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức cuối năm.

c) Không bổ nhiệm lại, bố trí chức vụ thấp hơn hoặc từ chức, miễn nhiệm chức vụ, điều chuyển bố trí công tác khác đối với người đứng đầu.

d) Tạm dừng có thời hạn theo quy định của cấp có thẩm quyền việc quy hoạch, đào tạo, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử chức vụ cao hơn hoặc tương đương, công nhận các danh hiệu và hình thức khen thưởng.

e) Tùy theo mức độ, tính chất, nội dung vi phạm sẽ xem xét kỷ luật theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Điều 10. Thẩm quyền xem xét xử lý vi phạm và khiếu nại, tố cáo

1. Thẩm quyền xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu thực hiện theo Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức; phân cấp quản lý và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật đối với quyết định xử lý trách nhiệm của cơ quan, người có thẩm quyền.

3. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và tổ chức, cá nhân có quyền tố cáo hành vi vi phạm chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị theo Quy định này và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan theo quy định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai, quán triệt Quy định này cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị biết, thực hiện.

Định kỳ 6 tháng (trước ngày 01 tháng 6) và hàng năm (trước ngày 01 tháng 12 của năm), các cơ quan, đơn vị báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Quy định này đến Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện theo dõi, chỉ đạo.

2. Giao Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện theo dõi việc triển khai, thực hiện Quy định này; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân huyện theo quy định./.

